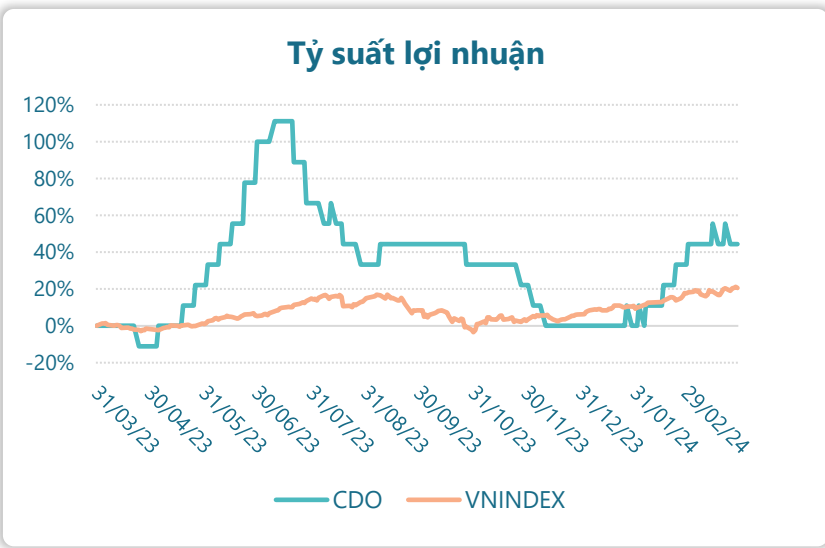
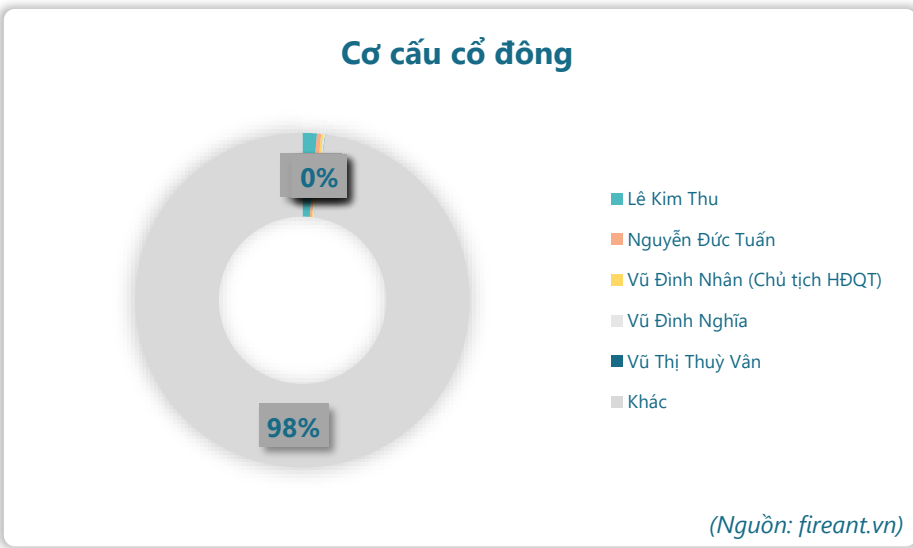
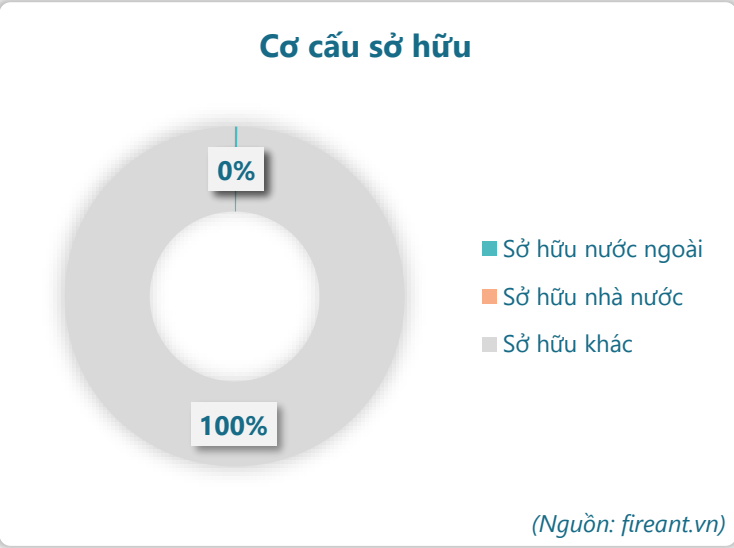
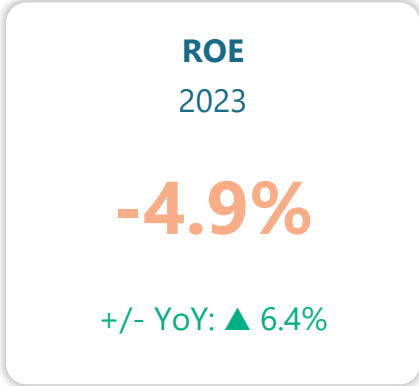
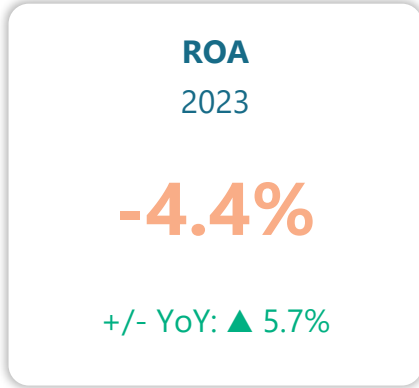
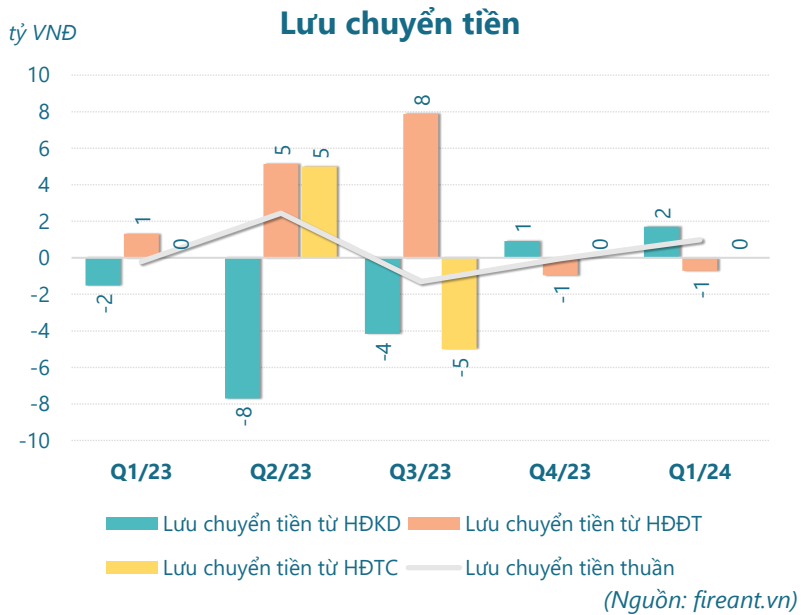
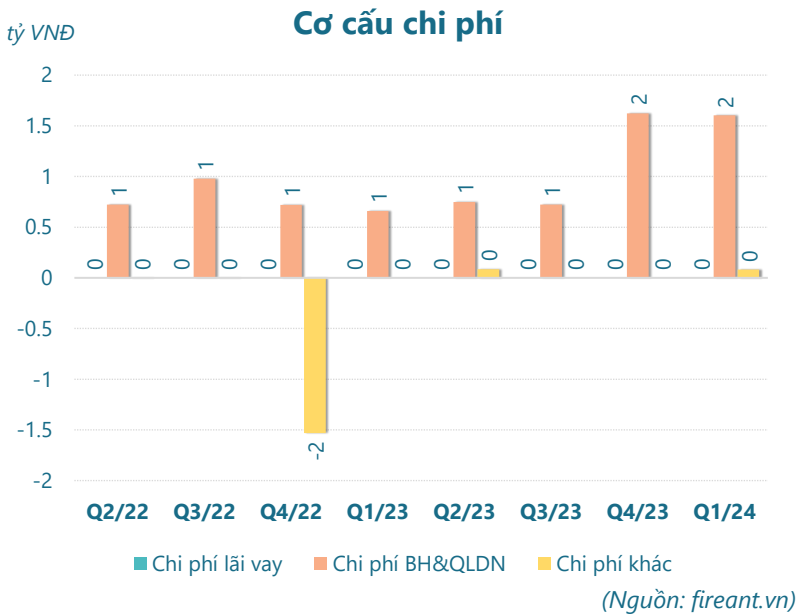
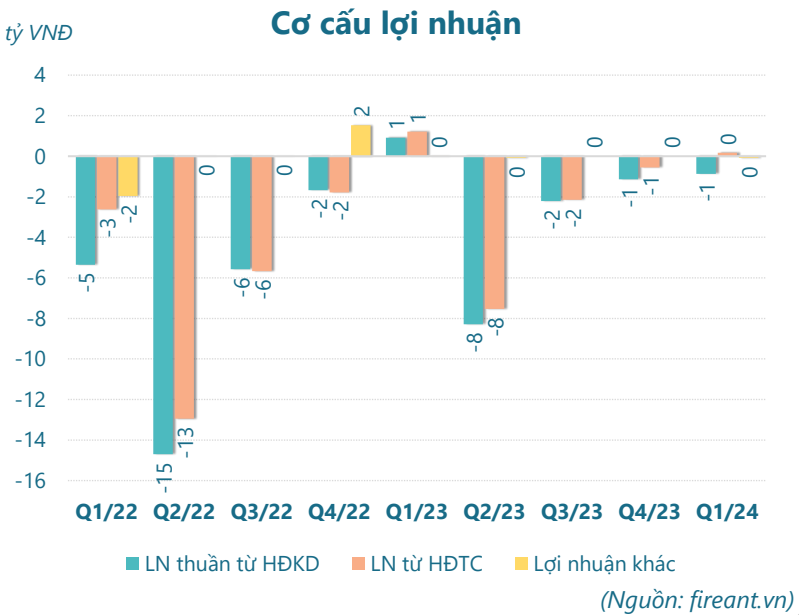
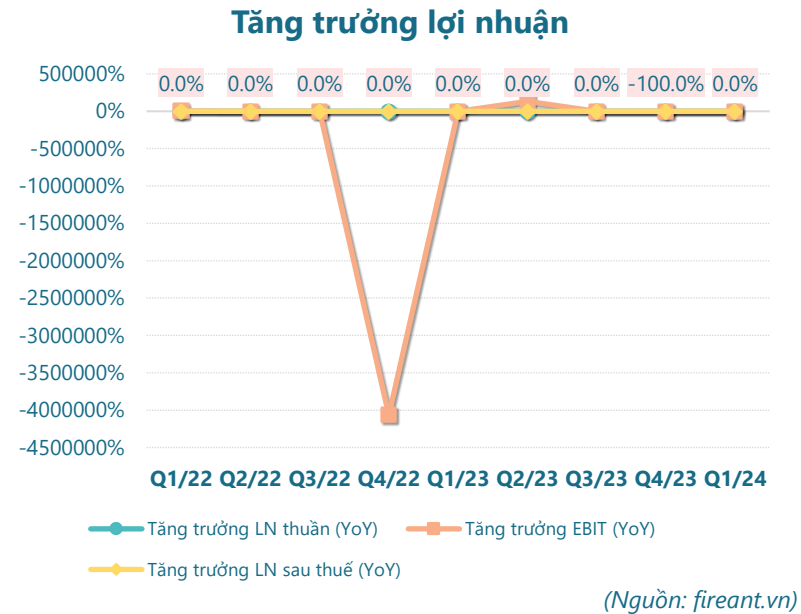
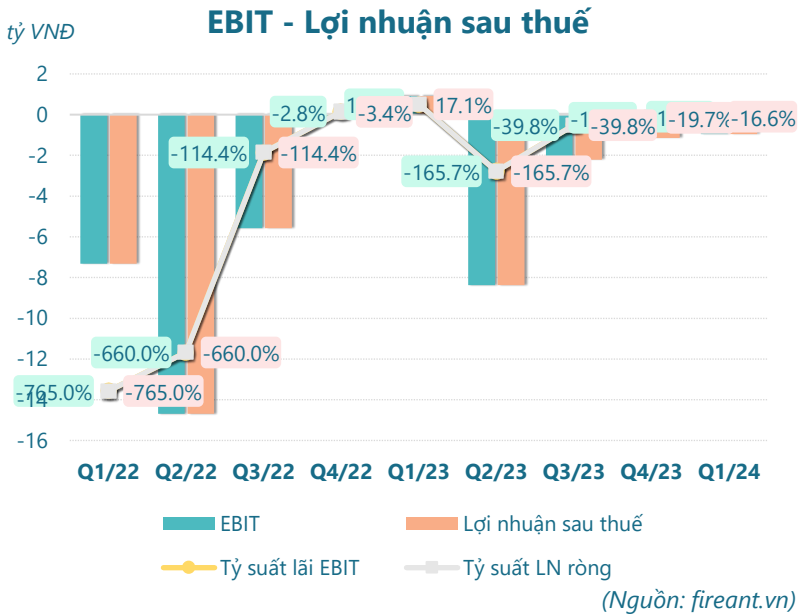
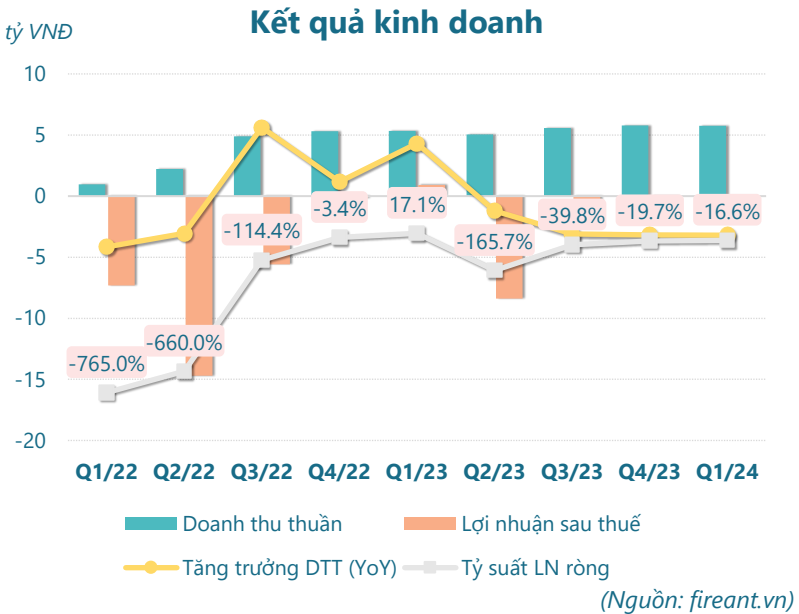


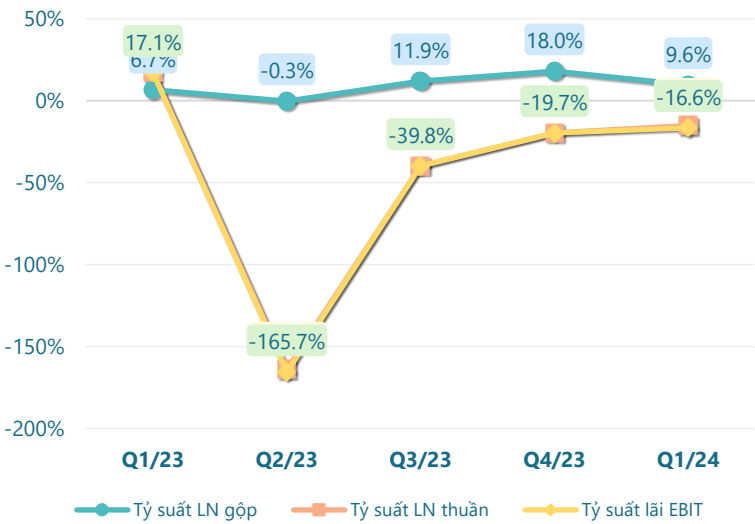
Ngày	1,300 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	44.4%	0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	800 - 1,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	41
Số lượng CPLH (CP)	31,504,975
KLGD BQ 20 phiên (CP)	49,265
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	0.19
EPS	-403
P/E	-3.2



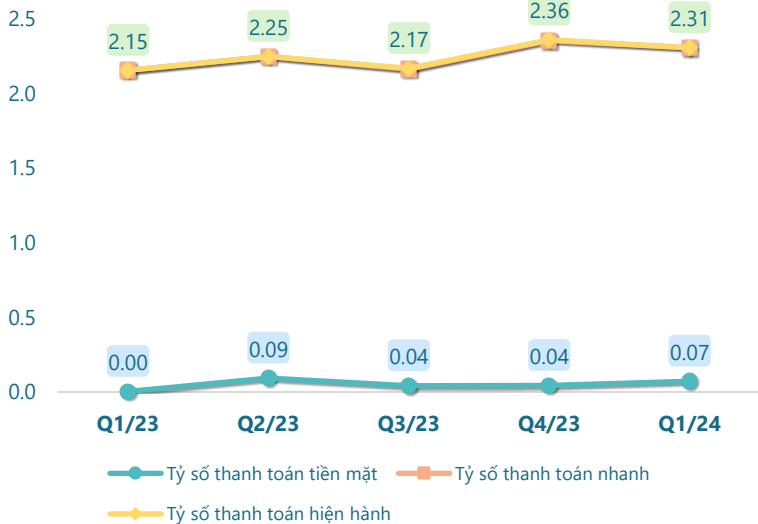


Tỷ suất lợi nhuận



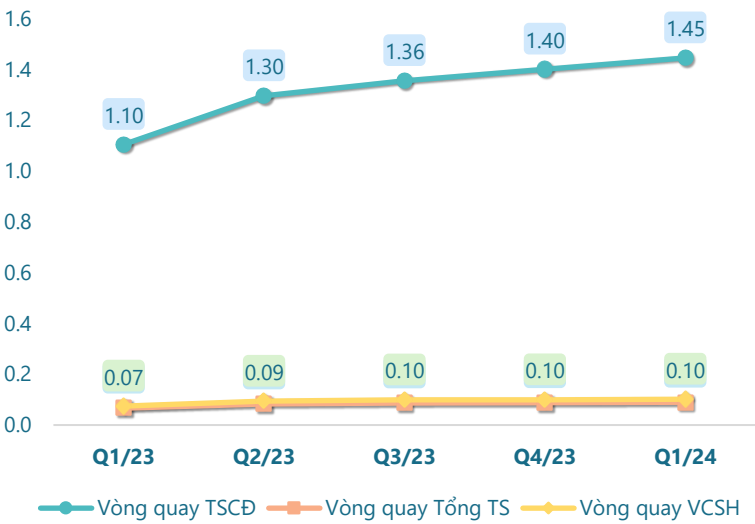
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



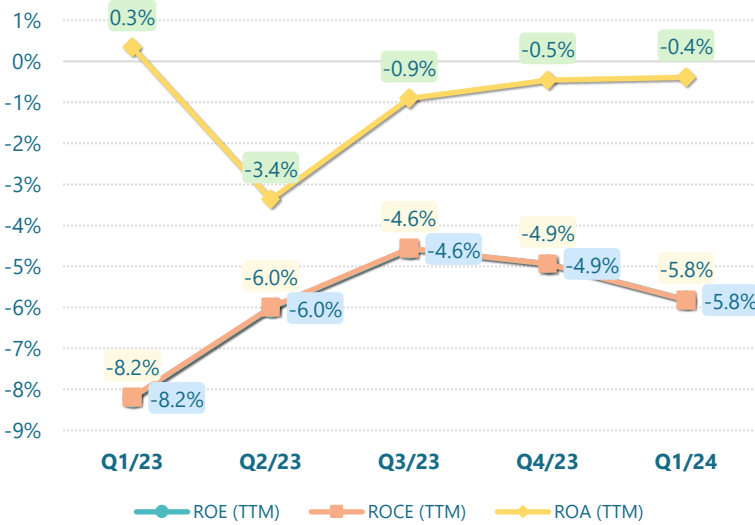
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



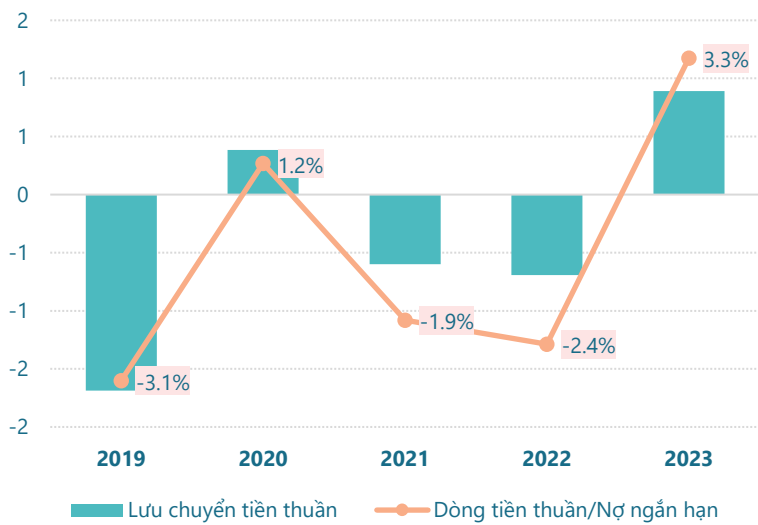
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



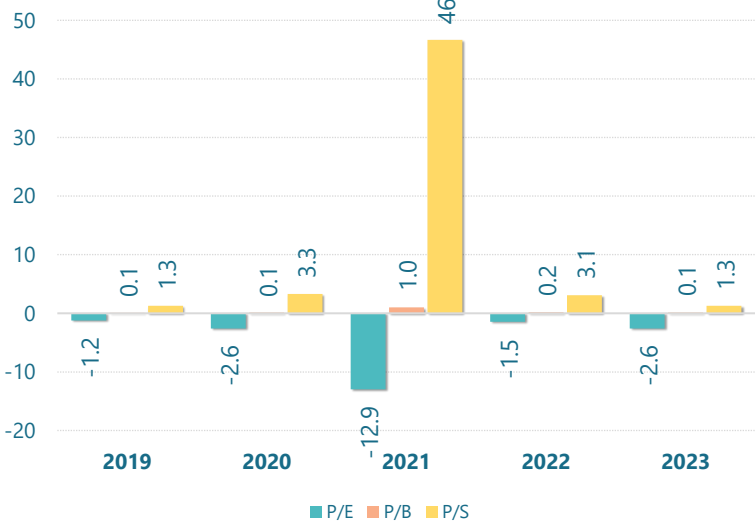
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)